

RONGLEO
Thời tiết kinh tế

Báo cáo nghiên cứu vàng

Ngày snapshot: 2026-08-11 → 2026-09-10 (30 ngày)
Gold Analysis ccd3898a · tạo lúc 22:25:54 10/9/2026

Xuất lúc: 11:18:43 19/10/2026
Đây là bản snapshot của research tại thời điểm lưu — không phải lời khuyên đầu tư.

Thông tin

Kỳ: 2026-08-11 → 2026-09-10 · Đồng cứng lúc: 22:25:53 10/9/2026 · Prompt version (research): 2.0

Quan hệ giá đã tính (kỳ đồng cứng)

- **Vàng thế giới (quy đổi VND/lượng):** hiện 137,895 tr · Δ đầu kỳ -7,172 tr · thấp 136,664 tr · cao 145,067 tr · TB 139,555 tr (12 điểm)
- **Vàng SJC (bán ra):** hiện 146,6 tr · Δ đầu kỳ -3,7 tr · thấp 146,5 tr · cao 150,3 tr · TB 148,281 tr (16 điểm)
- **TKL 9999 — Bán ra:** hiện 139,5 tr · Δ đầu kỳ -4,3 tr · thấp 138 tr · cao 145,5 tr · TB 141,215 tr (20 điểm)
- **TKL 9999 — Mua vào:** hiện 136,8 tr · Δ đầu kỳ -4,4 tr · thấp 135,2 tr · cao 143 tr · TB 138,525 tr (20 điểm)
- **Vàng thế giới (USD/oz):** hiện 4.412 · Δ đầu kỳ -197 · thấp 4.348 · cao 4.610 · TB 4.444 (12 điểm)
- **Chênh SJC — thế giới:** hiện 8,705 tr · Δ đầu kỳ 3,772 tr · thấp 4,933 tr · cao 12,036 tr · TB 8,545 tr (12 điểm)
- **Chênh TKL (bán) — thế giới:** hiện 1,605 tr · Δ đầu kỳ 3,172 tr · thấp -1,567 tr · cao 2,415 tr · TB 511.479 (12 điểm)
- **Chênh TKL (mua) — thế giới:** hiện -1,095 tr · Δ đầu kỳ 3,272 tr · thấp -4,367 tr · cao -85.231 · TB -2,189 tr (12 điểm)
- **Khoảng cách SJC — TKL (bán):** hiện 7,1 tr · Δ đầu kỳ 1,8 tr · thấp 5,3 tr · cao 10,7 tr · TB 7,919 tr (16 điểm)
- **Chênh lệch mua-bán TKL:** hiện 2,7 tr · Δ đầu kỳ 100.000 · thấp 2,5 tr · cao 2,8 tr · TB 2,69 tr (20 điểm)

Prompt nghiên cứu (nguyên văn)

Bạn là một nhà nghiên cứu thị trường độc lập.

Nhiệm vụ của bạn KHÔNG phải là bình luận chung chung về vàng.

Bạn phải phân tích QUAN HỆ giữa các mức giá sau trong ĐÚNG kỳ được cung cấp:

1. Vàng thế giới (USD/oz)
2. Vàng thế giới quy đổi ra VND/lượng
3. Vàng SJC (bán ra) trong nước
4. Vàng Tuấn Kim Long (TKL) 9999 24k — giá MUA VÀO
5. Vàng Tuấn Kim Long (TKL) 9999 24k — giá BÁN RA

QUAN TRỌNG:

- Người dùng là người Việt, có thể THỰC SỰ mua vàng vật chất tại tiệm trong nước.
- Vì vậy phải phân biệt rõ:

giá lý thuyết thế giới /

giá trong nước /

premium riêng của SJC /

giá mua thực tế tại tiệm /

giá bán thực tế tại tiệm /

chênh lệch mua-bán khi giao dịch.

- KHÔNG suy ra quan hệ nhân quả từ một cửa sổ tương quan ngắn.
- KHÔNG bịa ra một mẫu hình chỉ vì người dùng mong đợi có.
- Tách bạch rõ:

[QUAN SÁT]

[DIỄN GIẢI]

[GIẢ THUYẾT]

[SỰ KIỆN ĐƯỢC GHI NHẬN]

[CÓ THỂ LIÊN QUAN]

[KHÔNG ĐỦ BẰNG CHỨNG]

- Không được biến sự trùng hợp về thời gian thành quan hệ nhân quả.

- Không được "đi săn tin để giải thích bằng được" mọi biến động giá. Nếu không tìm thấy sự kiện phù hợp hoặc không đủ bằng chứng, phải chấp nhận kết luận: "chưa rõ nguyên nhân".

- Viết bằng tiếng Việt đơn giản.

Thuật ngữ nào bắt buộc dùng thì giải thích ngay.

=== KỲ PHÂN TÍCH ===

Từ 2026-08-11 đến 2026-09-10 (30 ngày). Prompt tạo lúc 2026-09-10T15:25:53.157Z.
Toàn bộ số liệu dưới đây là dữ liệu ĐÃ ĐỒNG CỨNG của kỳ này.
Phân tích dữ liệu phải dùng đúng các con số được cung cấp.

=== TÌNH TRẠNG DỮ LIỆU ===

- Không phát hiện thiếu/cũ đáng kể.

=== BẢNG GIÁ (đầu kỳ / cuối kỳ / thay đổi / min / max / trung bình) ===

Chỉ số	Đầu kỳ	Cuối kỳ	Thay đổi	%	Thấp nhất	Cao nhất	TB	Số điểm
Vàng thế giới (quy đổi VND/lượng)	145,067 triệu	137,895 triệu	-7.171.919,24	-4,94%	136,664 triệu	145,067 triệu	139,555 triệu	12
Vàng SJC (bán ra)	150,3 triệu	146,6 triệu	-3.700.000	-2,46%	146,5 triệu	150,3 triệu	148,281 triệu	16
TKL 9999 — Bán ra	143,8 triệu	139,5 triệu	-4.300.000	-2,99%	138 triệu	145,5 triệu	141,215 triệu	20
TKL 9999 — Mua vào	141,2 triệu	136,8 triệu	-4.400.000	-3,12%	135,2 triệu	143 triệu	138,525 triệu	20
Vàng thế giới (USD/oz)	4.609,7	4.412,4	-197,3	-4,28%	4.348	4.609,7	4.444,18	12

=== BẢNG QUAN HỆ (premium / khoảng cách / chênh lệch mua-bán) ===

Chỉ số	Đầu kỳ	Cuối kỳ	Thay đổi	%	Thấp nhất	Cao nhất	TB	Số điểm
Chênh SJC – thế giới	4,933 triệu	8,705 triệu	3,772 triệu	+76,46%	4,933 triệu	12,036 triệu	8,545 triệu	12
Chênh TKL (bán) – thế giới	-1,567 triệu	1,605 triệu	3,172 triệu	+202,41%	-1,567 triệu	2,415 triệu	511 nghìn	12
Chênh TKL (mua) – thế giới	-4,367 triệu	-1,095 triệu	3,272 triệu	+74,92%	-4,367 triệu	-85 nghìn	-2,189 triệu	12
Khoảng cách SJC – TKL (bán)	5,3 triệu	7,1 triệu	1,8 triệu	+33,96%	5,3 triệu	10,7 triệu	7,919 triệu	16
Chênh lệch mua-bán TKL	2,6 triệu	2,7 triệu	100 nghìn	+3,85%	2,5 triệu	2,8 triệu	2,69 triệu	20

=== DỮ LIỆU THEO NGÀY ===

Ngày	Thế giới (quy đổi VND)	SJC	TKL bán	TKL mua
2026-08-22	—	—	143,8 triệu	141,2 triệu
2026-08-23	—	—	144 triệu	141,3 triệu
2026-08-24	—	—	145,5 triệu	143 triệu
2026-08-25	—	—	145,2 triệu	142,5 triệu
2026-08-26	—	—	150,3 triệu	145 triệu
2026-08-27	145,067 triệu	150 triệu	143,5 triệu	140,7 triệu
2026-08-28	140,785 triệu	150,2 triệu	143,2 triệu	140,7 triệu
2026-08-29	—	—	148,7 triệu	140 triệu
2026-08-30	—	—	148,7 triệu	140 triệu
2026-08-31	139,276 triệu	148,7 triệu	139,2 triệu	136,5 triệu
2026-09-01	136,664 triệu	148,7 triệu	138,5 triệu	136 triệu
2026-09-02	137,239 triệu	148,7 triệu	138 triệu	135,2 triệu
2026-09-03	141,18 triệu	148,4 triệu	139,7 triệu	137 triệu
2026-09-04	139,235 triệu	148,6 triệu	140,7 triệu	138 triệu
2026-09-05	140,619 triệu	147,6 triệu	140 triệu	137,2 triệu
2026-09-06	—	—	147,6 triệu	140 triệu

2026-09-07	140,598 triệu	146,5 triệu	139,5 triệu	136,7 triệu
2026-09-08	137,815 triệu	146,6 triệu	139,5 triệu	136,8 triệu
2026-09-09	138,29 triệu	146,6 triệu	139,5 triệu	136,8 triệu
2026-09-10	137,895 triệu	146,6 triệu	139,5 triệu	136,8 triệu

CÂU HỎI BẮT BUỘC TRẢ LỜI

1. CHUYỆN GÌ ĐÃ THỰC SỰ XẢY RA?

Mô tả bằng tiếng Việt đơn giản:

- Giá nào tăng, giá nào giảm?
- Giá nào giảm/tăng mạnh hơn?
- Đường giá nào có vẻ phản ứng trước?
- Đường giá nào có vẻ phản ứng chậm hơn?
- Có giai đoạn nào các đường cùng hướng?
- Có giai đoạn nào xuất hiện phân kỳ?
- Có lúc nào vàng thế giới giảm nhưng giá Việt Nam chưa giảm tương ứng?
- Có lúc nào TKL phản ứng gần với vàng thế giới hơn SJC?

Bắt buộc tách:

[QUAN SÁT]

Chỉ mô tả trực tiếp những gì dữ liệu cho thấy.

[DIỄN GIẢI]

Giải thích những cách hiểu hợp lý nhưng không khẳng định quan hệ nhân quả.

[GIẢ THUYẾT]

Những khả năng cần thêm dữ liệu để kiểm chứng.

2. AI DẪN DẮT, AI ĐI SAU?

Phân tích thận trọng:

- Vàng thế giới có VẼ động trước Việt Nam không?
- Nếu có, độ trễ có xuất hiện nhất quán hay chỉ ở vài đoạn?
- TKL có vẻ bám vàng thế giới nhiều hơn SJC không?
- TKL có vẻ bám SJC hay bám vàng thế giới?
- SJC có đang có những giai đoạn vận động tương đối độc lập?
- Có phải cả ba cùng phản ứng với một yếu tố khác thay vì cái này dẫn cái kia?

KHÔNG được dùng một cửa sổ dữ liệu ngắn để khẳng định quan hệ nhân quả.

Nếu muốn nói về "độ trễ", phải ghi rõ:

- Bằng chứng quan sát được là gì?
- Xuất hiện bao nhiêu lần?
- Có trường hợp ngược lại không?
- Độ tin cậy: Thấp / Trung bình / Cao.

Không được gọi một đường là "dẫn dắt" chỉ vì nó tình cờ di chuyển trước trong một vài ngày.

3. PHÂN TÍCH PREMIUM VÀ CHÊNH LỆCH

Phân tích:

A. Chênh SJC – vàng thế giới

- Nói rộng hay thu hẹp?
- Diễn biến này có nghĩa gì với người mua vàng SJC?

B. Chênh TKL bán – vàng thế giới

- Nói rộng hay thu hẹp?
- Có lúc TKL bán thấp hơn hoặc gần bằng giá vàng thế giới quy đổi không?

- Điều đó nói gì về mức độ bám thị trường thế giới?

C. Chênh TKL mua – vàng thế giới

- Diễn biến như thế nào?
- Giá tiệm sẵn sàng mua lại vàng của người dân đang thay đổi ra sao so với vàng thế giới?

D. Khoảng cách SJC – TKL bán

- Nới rộng hay thu hẹp?
- Premium riêng của SJC có vẻ thay đổi như thế nào?

E. Chênh lệch mua-bán TKL

- Mở rộng hay thu hẹp?
- Điều này ảnh hưởng thế nào đến một người mua vàng thật?

Giải thích tất cả bằng ngôn ngữ đời thường.

Ví dụ:

Người mua vàng vật chất không chỉ cần đoán vàng tăng hay giảm.

Họ còn phải vượt qua chênh lệch mua-bán trước khi có lãi.

4. CÁC MẪU HÌNH CÓ THỂ THẤY

Chỉ nêu mẫu hình mà dữ liệu THỰC SỰ cung cấp bằng chứng hỗ trợ.

Với mỗi mẫu hình, trình bày:

Tên mẫu hình:

[Viết ngắn]

Bằng chứng:

[Các ngày / đoạn dữ liệu cụ thể]

Điều dữ liệu thực sự cho thấy:

[Không suy diễn]

Cách giải thích có thể:

[Diễn giải]

Cách giải thích thay thế:

[Khả năng khác]

Độ tin cậy:

Thấp / Trung bình / Cao

Cần thêm dữ liệu:

[Cần thêm bao lâu / thêm loại dữ liệu nào]

KHÔNG tạo mẫu hình chỉ vì nhìn biểu đồ thấy "có vẻ giống".

5. CÂU HỎI MUA THỰC TẾ

Trả lời:

"Nếu một người CHỈ có thể mua vàng vật chất ở Việt Nam, thì việc nhìn SJC và việc nhìn TKL khác nhau ở điểm thực tế nào?"

Phân tích theo:

- Giá phải trả khi mua.
- Giá có thể bán lại.
- Chênh lệch mua-bán.
- Premium so với vàng thế giới.
- Mức độ bám vàng thế giới.
- Rủi ro mua ở mức premium cao.
- Rủi ro khi vàng thế giới tăng nhưng giá trong nước không tăng tương ứng.
- Rủi ro khi vàng thế giới giảm nhưng giá trong nước phản ứng chậm.

Không đưa lời khuyên mua/bán tuyệt đối.

Chỉ giải thích sự khác nhau về cơ chế rủi ro.

6. ĐIỀU GÌ CẦN XẢY RA TIẾP THEO ĐỂ XÁC NHẬN?

Không dự báo mức giá.

Chỉ nêu các tín hiệu quan sát được có thể giúp kiểm chứng các giả thuyết.

Ví dụ:

- Vàng thế giới tiếp tục tăng.
- TKL bắt đầu tăng sau đó.
- Premium TKL thu hẹp hoặc mở rộng.
- SJC tiếp tục đứng yên trong khi thế giới biến động.
- SJC premium tiếp tục nới rộng.
- Chênh mua-bán TKL co lại hoặc mở rộng.
- Một độ trễ tương tự lặp lại nhiều lần.

Mỗi tín hiệu phải trả lời:

"Nếu điều này xảy ra, giả thuyết nào được củng cố?"

"Nếu điều ngược lại xảy ra, giả thuyết nào bị yếu đi?"

7. TRA CỨU SỰ KIỆN VÀ TIN TỨC THEO CÁC NGÀY BIẾN ĐỘNG

Ngoài dữ liệu đã được cung cấp, hãy tìm kiếm trên web các sự kiện và tin tức liên quan đến NHỮNG NGÀY HOẶC GIAI ĐOẠN CÓ BIẾN ĐỘNG ĐÁNG CHÚ Ý.

Ưu tiên tìm:

QUỐC TẾ:

- Biến động mạnh của giá vàng thế giới.
- USD.
- Fed.
- Lãi suất Mỹ.
- Dữ liệu lạm phát.
- Dữ liệu việc làm Mỹ.
- Dữ liệu kinh tế lớn.
- Chiến tranh.
- Địa chính trị.
- Khủng hoảng tài chính.
- Tin tức cung cầu vàng.
- Những sự kiện lớn có thể làm thị trường vàng phản ứng.

VIỆT NAM:

- Tỷ giá USD/VND.
- Chính sách liên quan đến vàng.
- Thông tin quản lý thị trường vàng.
- Cung cầu vàng trong nước.
- Tin tức liên quan đến SJC.
- Các thông tin có thể ảnh hưởng riêng đến vàng vật chất trong nước.

CÁCH ĐÁNH GIÁ:

Không được viết:

"Tin X làm giá vàng tăng"

chỉ vì tin X xuất hiện cùng ngày giá tăng.

Phải phân biệt:

[SỰ KIỆN ĐƯỢC GHI NHẬN]

Sự kiện thực tế có nguồn xác nhận.

[CÓ THỂ LIÊN QUAN]

Sự kiện xảy ra gần thời điểm biến động

và có liên hệ kinh tế hợp lý với loại biến động đó.

[KHÔNG ĐỦ BẰNG CHỨNG]

Không thể kết luận sự kiện là nguyên nhân của biến động.

Không cần tìm tin để giải thích tất cả mọi ngày.

Nếu không có sự kiện phù hợp hoặc không đủ bằng chứng, ghi rõ:

"Chưa tìm được sự kiện đủ rõ để liên hệ với biến động này."

8. BẢNG ĐỐI CHIẾU GIÁ VÀ SỰ KIẾN

Tạo bảng theo từng ngày có dữ liệu:

| Ngày | Vàng TG quy đổi | SJC | TKL bán | TKL mua | Quan sát biến động | Tin tức / sự kiện liên quan | Đánh giá liên quan | Link |

|---|---|---|---|---|---|---|---|

Yêu cầu:

- "Quan sát biến động" phải mô tả ngắn gọn điều thực sự xảy ra giữa các đường giá.
- "Tin tức / sự kiện liên quan" chỉ cần tiêu đề hoặc mô tả rất ngắn.
- "Đánh giá liên quan" chỉ được dùng:

Cao / Có thể liên quan / Chưa rõ.

- Không ghi "Cao" nếu chỉ có sự trùng hợp thời gian.
- Link phải là link trực tiếp tới nguồn để người dùng tự kiểm tra.

Ưu tiên:

1. Nguồn chính thức.
2. Reuters / Bloomberg / Financial Times / WSJ hoặc nguồn quốc tế uy tín.
3. Nguồn tin kinh tế Việt Nam uy tín.
4. Nếu dùng bài tổng hợp, không coi đó là bằng chứng duy nhất về nguyên nhân.

Nếu một ngày không có tin nổi bật, vẫn giữ dòng dữ liệu và ghi:

"Không phát hiện sự kiện nổi bật liên quan."

9. NHỮNG ĐIỀU CHƯA CHẮC CHẮN

Nói rõ:

- Điều gì KHÔNG thể kết luận từ kỳ này?
- Mẫu dữ liệu có quá ngắn không?
- Tần suất dữ liệu có không đều không?
- Có những ngày thiếu dữ liệu không?
- Nguồn dữ liệu có giới hạn gì?
- Giá TKL của một tiệm có đại diện cho toàn bộ thị trường vàng tư nhân không?
- Việc quan sát thấy độ trễ có thể chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên không?
- Việc tìm thấy tin cùng ngày có chứng minh nguyên nhân không?

Không cố gắng đưa ra kết luận chắc chắn nếu dữ liệu chưa đủ.

10. TÓM TẮT ĐƠN GIẢN

Kết thúc bằng đúng cấu trúc:

□ ĐIỀU ĐANG KHÁ RÕ

[3-5 ý ngắn]

□ ĐIỀU CÓ VẼ ĐANG HÌNH THÀNH NHƯNG CHƯA CHẮC

[3-5 ý ngắn]

□ ĐIỀU CHƯA ĐỦ DỮ LIỆU ĐỂ KẾT LUẬN

[3-5 ý ngắn]

=====

NGUYÊN TẮC CUỐI CÙNG

=====

Mục tiêu của phân tích này không phải là dự đoán giá vàng.

Mục tiêu là hiểu:

Vàng thế giới biến động như thế nào

↓

Giá vàng vật chất Việt Nam phản ứng ra sao

↓

SJC và vàng tư nhân khác nhau ở đâu

↓

Premium thay đổi như thế nào

↓

Chênh lệch mua-bán ảnh hưởng thế nào đến người mua thật

↓

Những mẫu hình nào đang có bằng chứng

↓

Những mẫu hình nào chỉ mới là giả thuyết.

Ưu tiên:

SỰ THẬT DỮ LIỆU > CÂU CHUYỆN HAY > DỰ ĐOÁN.

Nếu dữ liệu chưa đủ để kết luận,
hãy nói thẳng là chưa đủ.

Phân tích AI (nguyên văn)

Phân tích quan hệ giá vàng: Thế giới - SJC - TKL 9999

Kỳ phân tích: 11/08/2026 - 10/09/2026 (30 ngày, dữ liệu đồng cứng lúc 10/09/2026 15:10 UTC)

1. Chuyện gì đã thực sự xảy ra?

[QUAN SÁT]

- Tất cả 5 chỉ số đều **giảm** trong kỳ: vàng thế giới (USD/oz) giảm 4,28%; quy đổi VND/lượng giảm 4,94%; SJC bán ra giảm 2,46%; TKL bán ra giảm 2,99%; TKL mua vào giảm 3,12%.
- Vàng thế giới giảm mạnh nhất** về tỷ lệ %. TKL giảm gần bằng mức đó. **SJC giảm ít nhất** (chỉ 2,46%) — tức SJC "cứng giá" hơn so với đà giảm của thế giới.
 - Nhìn theo dữ liệu ngày:
 - 22-24/8: TKL bán tăng từ 143,8 → 145,5 triệu (đỉnh kỳ của TKL).
 - 26-27/8: SJC đạt đỉnh kỳ 150,3 triệu; vàng thế giới quy đổi đạt đỉnh kỳ 145,067 triệu (27/8).
 - 28-31/8: cả ba cùng giảm, nhưng **TKL giảm nhanh và mạnh hơn SJC về số ngày phản ứng**: TKL bán rơi từ 143,2 (28/8) xuống 140 (29/8) chỉ trong 1 ngày; SJC giảm từ 150,2 xuống 148,7 cùng giai đoạn rồi **đứng yên nguyên 148,7 suốt 4 ngày liền (29/8-1/9)**.
 - 1/9: vàng thế giới quy đổi chạm đáy kỳ (136,664 triệu) nhưng SJC vẫn đứng yên ở 148,7 triệu — đây là thời điểm chênh lệch SJC-thế giới lớn nhất về mặt tương đối trong giai đoạn đầu.
 - 4-10/9: vàng thế giới dao động rồi giảm tiếp (137,815 triệu ngày 8/9), SJC giảm dần đều từ 148,6 xuống 146,5-146,6 rồi **đứng yên 146,6 triệu suốt 8-10/9**; TKL cũng giảm dần rồi gần như đi ngang cuối kỳ (139,5 / 136,8 triệu, không đổi 3 ngày liền 8-10/9).
 - Giai đoạn cùng hướng**: phần lớn kỳ (22/8-10/9) cả 3 đường đều giảm hoặc ổn định, không có giai đoạn nào đi ngược chiều nhau hoàn toàn.

- **Giai đoạn phân kỳ rõ nhất:** 29/8–1/9. Vàng thế giới quy đổi tiếp tục giảm mạnh (từ khoảng 140,785 triệu ngày 28/8 xuống 136,664 triệu ngày 1/9, tức giảm hơn 4 triệu đồng/lượng chỉ trong 4 ngày) trong khi **SJC không nhúc nhích** (giữ nguyên 148,7 triệu). Đây là ví dụ rõ nhất trong dữ liệu về việc "vàng thế giới giảm nhưng giá SJC chưa giảm tương ứng".

- **TKL có phản ứng gần với vàng thế giới hơn SJC không?** Có dấu hiệu ủng hộ điều này: trong cùng giai đoạn 28/8–1/9, TKL bán ra vẫn tiếp tục giảm gần như mỗi ngày (143,2 → 140 → 140 → 139,2 → 138,5) thay vì đứng yên như SJC.

[DIỄN GIẢI]

- Cách một tiệm vàng tư nhân niêm yết giá (TKL) có thể được cập nhật theo tần suất khác — và có vẻ dày hơn — so với cách SJC/hệ thống lớn niêm yết giá của họ. Số điểm dữ liệu trong bảng cũng phản ánh điều này: TKL có 20 điểm dữ liệu trên 20 ngày liên tục, SJC chỉ có 16 điểm — không rõ đây là do SJC thực sự ít thay đổi giá hơn, hay do cách thu thập dữ liệu của nguồn không ghi nhận đủ mọi lần niêm yết của SJC.

- Việc SJC "đứng yên" nhiều ngày liên tiếp trong khi giá thế giới di chuyển có thể phản ánh cách vận hành đặc thù của thị trường vàng miếng SJC tại Việt Nam (nguồn cung hạn chế, cơ chế quản lý riêng), khác với vàng nhẫn/vàng trang sức tư nhân vốn được cho là bám sát giá thế giới hơn.

[GIẢ THUYẾT]

- TKL "bám" vàng thế giới nhanh hơn SJC — cần theo dõi thêm nhiều kỳ (không chỉ 30 ngày) để xác nhận đây là đặc điểm ổn định, chứ không phải trùng hợp của riêng giai đoạn này.

- Việc SJC đứng yên có thể liên quan đến cơ chế điều tiết cung-cầu vàng miếng trong nước hơn là "chậm phản ứng" theo nghĩa thông thường — nhưng dữ liệu hiện có không đủ để phân biệt hai khả năng này.

2. Ai dẫn dắt, ai đi sau?

[QUAN SÁT bằng chứng]

| Nhận định | Bằng chứng quan sát được | Số lần xuất hiện trong kỳ | Trường hợp ngược lại |
| Độ tin cậy |

| --- | --- | --- | --- | --- |

| Vàng thế giới có vẻ động trước | Giai đoạn 27/8→1/9: TG quy đổi giảm liên tục 4 ngày; SJC chỉ giảm 1 lần rồi đứng yên | 1 giai đoạn rõ (29/8–1/9); 1 giai đoạn khác ở 4/9–8/9 có dấu hiệu tương tự nhưng yếu hơn | Có ngày TG quy đổi tăng nhẹ (2/9, 3/9) trong khi TKL vẫn giảm — tức không phải lúc nào TG cũng "dẫn" theo cùng hướng ngay lập tức | Trung bình |
| TKL bám thế giới nhiều hơn SJC | Số lần TKL thay đổi giá theo ngày (gần như hàng ngày) nhiều hơn SJC (nhiều chuỗi ngày liên không đổi) | Xuyên suốt kỳ | Không quan sát được trường hợp ngược lại rõ ràng trong dữ liệu này | Trung bình |

| SJC vận động tương đối độc lập trong ngắn hạn | 4 ngày liên 148,7 triệu (29/8–1/9); 3 ngày liên 146,6 triệu (8–10/9) trong khi TG và TKL vẫn di chuyển | 2 giai đoạn rõ rệt | — | Trung bình–Cao (chỉ về việc "đứng yên", không suy ra nguyên nhân) |

Trả lời các câu hỏi:

- **Vàng thế giới có vẻ động trước Việt Nam không?** Có dấu hiệu, nhưng độ trễ **không nhất quán** — có đoạn thấy rõ (cuối tháng 8), có đoạn không rõ (đầu tháng 9, khi TG quy đổi có ngày tăng — 3/9 lên 141,18 triệu — trong khi SJC vẫn giảm nhẹ, tức đi ngược).

- **TKL bám thế giới hay bám SJC hơn?** Dữ liệu 30 ngày nghiêng về hướng TKL phản ứng dày và gần với biến động thế giới hơn SJC, nhưng đây là quan sát mô tả tần suất thay đổi giá, **không phải bằng chứng thống kê về mối quan hệ nhân quả hay hệ số tương quan**.

- **Có phải cả ba cùng phản ứng với một yếu tố chung (thay vì cái này dẫn cái kia)?** Rất có thể — cả ba đều chịu ảnh hưởng chung từ diễn biến vàng thế giới, và bản thân "vàng thế giới quy đổi VND" cũng phụ thuộc tỷ giá USD/VND, nên không thể tách

bạch hoàn toàn ai "dẫn" ai chỉ từ 12–20 điểm dữ liệu mỗi chuỗi.

[KHÔNG ĐỦ BẰNG CHỨNG] để khẳng định một độ trễ cố định (ví dụ "SJC luôn trễ X ngày") — cần dữ liệu tần suất trong ngày (intraday) và nhiều kỳ liên tiếp mới kiểm chứng được.

3. Phân tích premium và chênh lệch

A. Chênh SJC – vàng thế giới: NƠI RỘNG mạnh

Từ 4,933 triệu → 8,705 triệu (+76,46%), đỉnh điểm chênh lệch đạt 12,036 triệu trong kỳ.
→ Với người mua vàng SJC: khoảng cách giữa giá phải trả và giá trị "vàng nguyên chất theo giá thế giới" ngày càng lớn. Nói đơn giản: phần "trả thêm" khi mua SJC so với giá vàng gốc thế giới đang tăng lên, không thu hẹp.

B. Chênh TKL bán – vàng thế giới: ĐẢO CHIỀU từ âm sang dương

Đầu kỳ TKL bán ra còn **thấp hơn** giá vàng thế giới quy đổi (–1,567 triệu), cuối kỳ đã **cao hơn** (+1,605 triệu) — thay đổi 202,41%.

→ Điều này cho thấy mức "bám sát thế giới" của TKL không cố định theo một hướng: có giai đoạn giá tiệm rẻ hơn giá thế giới quy đổi (đầu kỳ), có giai đoạn đắt hơn (cuối kỳ). **[GIẢ THUYẾT]** khoảng cách này biến động phần lớn theo tốc độ điều chỉnh giá quy đổi (vốn phụ thuộc tỷ giá và giá thế giới thay đổi nhanh) so với tốc độ TKL cập nhật bảng giá — chưa đủ bằng chứng để nói TKL "định giá cao hơn có chủ đích".

C. Chênh TKL mua – vàng thế giới

Từ –4,367 triệu → –1,095 triệu (khoảng cách thu hẹp 74,92%, nhưng vẫn luôn âm suốt kỳ — TKL mua vào luôn thấp hơn giá vàng thế giới quy đổi).

→ Giá tiệm sẵn sàng trả cho người bán vàng luôn thấp hơn giá trị quy đổi theo thế giới, và khoảng cách này đang thu hẹp dần theo thời gian trong kỳ này.

D. Khoảng cách SJC – TKL bán: NƠI RỘNG

Từ 5,3 triệu → 7,1 triệu (+33,96%).

→ Premium riêng của SJC so với vàng tư nhân (TKL) đang tăng lên — SJC ngày càng đắt hơn tương đối so với vàng 9999 của tiệm tư nhân.

E. Chênh lệch mua-bán TKL: gần như ổn định

Từ 2,6 triệu → 2,7 triệu (+3,85%, dao động 2,5–2,8 triệu suốt kỳ).

→ Đây là "chi phí giao dịch" cố định mà một người mua vàng thật phải vượt qua trước khi có lãi. Với TKL trong kỳ này, mức chênh khá ổn định (~2,6–2,8 triệu/lượng), nghĩa là **người mua rồi bán lại ngay lập tức sẽ lỗ khoảng 2,6–2,8 triệu/lượng** cho dù giá vàng không đổi — đây là rủi ro cơ học, không phải rủi ro thị trường.

4. Các mẫu hình có thể thấy

Mẫu hình 1: SJC niêm yết theo kiểu "bậc thang" (đứng yên nhiều ngày rồi nhảy giá)

Bằng chứng: 148,7 triệu suốt 29/8–1/9 (4 ngày); 146,6 triệu suốt 8/9–10/9 (3 ngày), trong khi TKL và TG quy đổi thay đổi gần như mỗi ngày trong cùng giai đoạn.

Điều dữ liệu thực sự cho thấy: SJC (theo nguồn dữ liệu này) thay đổi giá ít lần hơn hẳn so với TKL trong cùng 20 ngày.

Cách giải thích có thể: SJC có thể cập nhật giá theo chu kỳ thưa hơn, hoặc nguồn dữ liệu chỉ ghi nhận SJC vào một số thời điểm cố định trong ngày.

Cách giải thích thay thế: Có thể do đặc thù nguồn cung/cầu vàng miếng SJC khiến DN niêm yết ít biến động hơn trong ngắn hạn; cũng có thể chỉ là do phương pháp lấy mẫu dữ liệu (data collection), không phản ánh hành vi thị trường thực.

Độ tin cậy: Trung bình.

Cần thêm dữ liệu: Cần dữ liệu giá SJC theo giờ/phần (không chỉ 1 điểm/ngày) và nhiều kỳ 30 ngày khác để xác nhận đây là đặc điểm lặp lại.

Mẫu hình 2: Premium SJC nói rộng đồng pha với giai đoạn vàng thế giới giảm

nhanh

Bảng chứng: Chênh SJC-thế giới tăng từ 4,933 triệu lên đỉnh 12,036 triệu, trùng với giai đoạn vàng thế giới giảm mạnh nhất (cuối 8 đến đầu 9).

Điều dữ liệu thực sự cho thấy: Khi vàng thế giới giảm nhanh, SJC giảm chậm hơn theo tỷ lệ, khiến khoảng cách tuyệt đối nới rộng.

Cách giải thích có thể: Đây có thể là biểu hiện tự nhiên của việc SJC "đứng yên" (Mẫu hình 1) trong khi thế giới tiếp tục di chuyển.

Cách giải thích thay thế: Cũng có thể do cầu vàng miếng trong nước không giảm tương ứng với đà giảm thế giới (người dân vẫn muốn mua/giữ SJC), khiến giá SJC "cứng" hơn.

Độ tin cậy: Trung bình.

Cần thêm dữ liệu: Dữ liệu khối lượng giao dịch SJC thực tế, không chỉ giá niêm yết.

Mẫu hình 3: Đảo chiều premium của TKL bán (từ rẻ hơn sang đắt hơn thế giới)

Bảng chứng: Chênh TKL bán-thế giới đi từ -1,567 triệu (đầu kỳ) lên +1,605 triệu (cuối kỳ), đổi dấu vào khoảng giữa kỳ.

Điều dữ liệu thực sự cho thấy: Có một thời điểm trong kỳ giá TKL bán ra bằng hoặc thấp hơn giá vàng thế giới quy đổi — điều khá bất thường vì thông thường giá bán lẻ trong nước cao hơn giá thế giới quy đổi (do thuế, phí, chi phí gia công).

Cách giải thích có thể: Có thể do độ trễ cập nhật giá quy đổi (dựa trên tỷ giá và giá thế giới thời điểm cụ thể) không khớp hoàn toàn thời điểm TKL niêm yết giá.

Cách giải thích thay thế: Có thể phản ánh đúng thực tế thị trường tại thời điểm đó — cầu vàng SJC/vàng miếng cao đẩy chênh lệch SJC lên, trong khi TKL (vàng trơn/nhẫn) ít bị ảnh hưởng bởi yếu tố khan hiếm nguồn cung như SJC.

Độ tin cậy: Thấp — vì đây chỉ dựa trên vài điểm dữ liệu tại thời điểm chuyển dấu, chưa rõ độ chính xác của cách quy đổi giá thế giới ra VND trong bộ dữ liệu.

Cần thêm dữ liệu: Cần biết rõ công thức quy đổi (đã bao gồm thuế/phí hay chưa) để so sánh công bằng.

5. Câu hỏi mua thực tế

"Nếu một người CHỈ có thể mua vàng vật chất ở Việt Nam, nhìn SJC và nhìn TKL khác nhau ở điểm thực tế nào?"

| Khía cạnh | SJC | TKL |

| ---|---|---|

| Giá phải trả khi mua | Cao hơn hẳn (146,6–150,3 triệu trong kỳ) | Thấp hơn (136,8–145,5 triệu, cả mua lẫn bán) |

| Giá có thể bán lại | Không có trong bộ dữ liệu này (chỉ có giá bán ra của SJC, không có giá SJC mua vào) — **[KHÔNG ĐỦ BẢNG CHỨNG]** để so sánh khả năng bán lại của SJC | Có giá mua vào rõ ràng (136–143 triệu), người bán biết chắc mình nhận được bao nhiêu |

| Chênh lệch mua-bán | Không xác định được từ dữ liệu này | Ổn định quanh 2,6–2,8 triệu/lượng |

| Premium so với thế giới | Cao và đang nới rộng (4,9→8,7 triệu) | Dao động quanh 0, có lúc âm có lúc dương, biên độ nhỏ hơn nhiều |

| Mức độ bám vàng thế giới | Có dấu hiệu bám chậm/rời rạc hơn (đứng yên nhiều ngày) | Có dấu hiệu bám sát và cập nhật thường xuyên hơn |

| Rủi ro mua ở premium cao | Nếu mua SJC lúc premium đang ở đỉnh (12 triệu), khi premium thu hẹp trở lại, người mua có thể lỗ phần premium ngay cả khi giá vàng thế giới không đổi | Premium thấp hơn nên rủi ro "lỗ vì premium" thấp hơn về lý thuyết, nhưng đối lại vẫn phải vượt qua chênh lệch mua-bán ~2,6-2,8 triệu |

| Rủi ro khi TG tăng nhưng giá VN không tăng tương ứng | Chưa quan sát rõ trong kỳ này (kỳ này chủ yếu là xu hướng giảm) — **[KHÔNG ĐỦ BẢNG CHỨNG]** | Tương tự, chưa có giai đoạn tăng đủ dài để kiểm chứng |

| Rủi ro khi TG giảm nhưng giá VN phản ứng chậm | Có bằng chứng rõ (giai đoạn 29/8–1/9, SJC đứng yên khi TG giảm mạnh) — nếu mua SJC ngay trước hoặc trong giai đoạn "đứng yên" đó, người mua đang trả giá cao hơn giá trị thế giới thực tại thời điểm đó | Ít bằng chứng về độ trễ tương tự, nhưng cũng không loại trừ hoàn toàn |

Người mua vàng vật chất không chỉ cần đoán vàng tăng hay giảm. Với SJC, việc premium co giãn (4,9→8,7 triệu trong 1 tháng) có thể ảnh hưởng đến lãi/lỗ nhiều hơn cả bản thân biến động giá vàng thế giới. Với TKL, rủi ro chính nằm ở chênh lệch mua-bán cố định phải vượt qua trước khi có lãi.

Không đưa ra lời khuyên mua/bán — đây chỉ là mô tả sự khác nhau về cơ chế rủi ro dựa trên dữ liệu kỳ này.

6. Điều gì cần xảy ra tiếp theo để xác nhận?

| Tín hiệu quan sát được | Nếu xảy ra → củng cố giả thuyết nào | Nếu ngược lại xảy ra → giả thuyết nào yếu đi |

|---|---|---|

| Vàng thế giới tiếp tục giảm/tăng, TKL phản ứng cùng ngày hoặc ngày kế | Củng cố "TKL bám thế giới nhanh" | Nếu TKL không phản ứng vài ngày → giả thuyết yếu đi |

| SJC tiếp tục đứng yên nhiều ngày liên tiếp trong khi thế giới biến động mạnh | Củng cố "SJC niêm yết kiểu bậc thang" | Nếu SJC bắt đầu đổi giá hằng ngày như TKL → giả thuyết yếu đi |

| Premium SJC-thế giới tiếp tục nới rộng | Củng cố "premium SJC có xu hướng tăng trong giai đoạn thị trường biến động mạnh" | Nếu premium co lại nhanh khi thị trường ổn định trở lại → gợi ý premium chỉ nới rộng tạm thời do biến động, không phải xu hướng dài hạn |

| Chênh mua-bán TKL co lại hoặc mở rộng đáng kể | Nếu mở rộng khi thị trường biến động mạnh hơn → gợi ý tiệm tăng "phí rủi ro" trong giai đoạn biến động; nếu ổn định bất kể biến động → gợi ý đây là mức phí cố định theo chính sách tiệm | — |

| Một độ trễ tương tự (TG giảm → SJC đứng yên vài ngày → SJC giảm) lặp lại ở đợt biến động tiếp theo | Củng cố mạnh giả thuyết "SJC có độ trễ mang tính hệ thống" | Nếu lần biến động tiếp theo SJC phản ứng ngay lập tức → giả thuyết độ trễ hệ thống bị bác bỏ, có thể lần trước chỉ là trùng hợp |

7 & 8. Sự kiện, tin tức và bảng đối chiếu theo ngày

Bối cảnh chung của kỳ (dựa trên tìm kiếm web):

- **[SỰ KIỆN ĐƯỢC GHI NHẬN]** Tuần 21-25/8: vàng thế giới tăng vọt lên đỉnh hơn 3 tháng (khoảng <cite index="19-1">4.696,18 USD/ounce vào ngày 25/8</cite>), được hỗ trợ bởi <cite index="8-1">chỉ số PMI dịch vụ Mỹ tháng 8 tăng mạnh lên 56,8 điểm và đồng USD suy yếu xuống dưới 99 điểm</cite>, cùng với <cite index="8-1">đàm phán Mỹ-Iran đình trệ và Mỹ cảnh báo các biện pháp cứng rắn hơn với Iran</cite>, và <cite index="10-1">Bộ Tài chính Mỹ tăng gấp đôi quy mô mua lại trái phiếu dài hạn</cite>.

- **[SỰ KIỆN ĐƯỢC GHI NHẬN]** Ngày 28/8: Chủ tịch Fed Kevin Warsh phát biểu tại hội nghị Jackson Hole, phát tín hiệu cứng rắn rằng <cite index="17-1">"cần tin lạm phát cơ bản đang tiến tới mục tiêu, nếu không thì còn nhiều việc phải làm"</cite>.

- **[SỰ KIỆN ĐƯỢC GHI NHẬN]** Ngày 29/8: vàng thế giới <cite index="22-1">lao dốc gần 150 USD (-3,2%) sau phát biểu của Warsh</cite>; <cite index="22-1">xác suất Fed tăng lãi suất tháng 9 (theo công cụ FedWatch của CME) tăng vọt từ khoảng 35% lên gần 60% chỉ trong một ngày, và xác suất tăng lãi suất tháng 12 lên khoảng 80%</cite>.

- **[SỰ KIỆN ĐƯỢC GHI NHẬN]** Cả tuần 25-31/8, vàng thế giới giảm tổng cộng <cite index="17-1">khoảng 164 USD/ounce, tương đương hơn 3,5%</cite>.

- **[SỰ KIỆN ĐƯỢC GHI NHẬN]** Ngày 4-5/9: Bộ Lao động Mỹ công bố báo cáo việc làm phi nông nghiệp tháng 8 với <cite index="6-1">162.000 việc làm mới, cao gần gấp 3 lần dự báo (55.000-56.000), tỷ lệ thất nghiệp giữ ở 4,1%</cite>; vàng thế giới <cite index="6-1">rơi hơn 60 USD/ounce chỉ trong vài phút sau khi số liệu được công bố</cite>.

- **[SỰ KIỆN ĐƯỢC GHI NHẬN]** Tuần 1-5/9: sau báo cáo việc làm, khả năng Fed tăng lãi suất tại cuộc họp 15-16/9 tiếp tục được thị trường nâng lên khoảng 60%, dữ liệu lạm phát (PPI ngày 11/9, CPI sau đó) được xem là yếu tố quyết định tiếp theo.

- **[SỰ KIỆN ĐƯỢC GHI NHẬN]** Ngày 8-9/9: vàng SJC giảm về <cite index="2-1">mức thấp nhất 3 tuần</cite>; vàng thế giới có lúc chạm 4.340-4.348 USD/oz.

• **[SỰ KIỆN ĐƯỢC GHI NHẬN]** Ngày 10/9: vàng thế giới bật tăng nhẹ do <cite index="25-1">USD suy yếu và căng thẳng Trung Đông leo thang sau khi Mỹ phá hủy 5 tàu chở dầu của Iran, Iran đáp trả bằng các cuộc tấn công nhằm vào mục tiêu Mỹ và nhiều tàu trong khu vực</cite>, dù kỳ vọng Fed tăng lãi suất vẫn kìm hãm đà tăng.

• **[SỰ KIỆN ĐƯỢC GHI NHẬN]** Trong tháng 8/2026, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC) <cite index="23-1">tiếp tục mua thêm khoảng 20,2 tấn vàng, là tháng thứ 22 liên tiếp tăng dự trữ vàng</cite> — yếu tố hỗ trợ dài hạn cho giá vàng, không gắn với biến động ngắn hạn cụ thể trong kỳ.

• **[CÓ THỂ LIÊN QUAN]** Tỷ giá USD/VND (thị trường tự do) giảm nhẹ trong những ngày cuối kỳ, từ khoảng 25.820–25.860 đồng/USD (8/9) xuống 25.730–25.760 đồng/USD (9/9) — có thể góp phần vào việc vàng thế giới quy đổi VND không giảm mạnh bằng mức giảm USD/oz thuần túy, nhưng đây là quan sát chung, không đủ để gán cho từng ngày cụ thể.

> Lưu ý về nguồn: có tìm thấy một bài viết (kavjewelry.com) đưa ra tỷ giá USD/VND "22.900 đồng" cho ngày 9/9/2026 — con số này sai lệch nghiêm trọng so với các nguồn khác (thực tế khoảng 25.600–25.800 đồng) và có dấu hiệu là nội dung tổng hợp tự động chất lượng thấp. **Bài này KHÔNG được dùng làm căn cứ trong bảng dưới đây.**

Bảng đối chiếu

Ngày	Vàng TG quy đổi	SJC	TKL bán	TKL mua	Quan sát biến động	Tin tức / sự kiện liên quan	Đánh giá liên quan	Link	
22/8	—	—	143,8tr	141,2tr	TKL ở vùng đáy đầu kỳ	PMI Mỹ mạnh, USD yếu, vàng TG vượt 4.600 USD	Có thể liên quan	[vietnamnet](https://vietnamnet.vn/gia-vang-hom-nay-22-8-2026-sjc-tang-600-nghin-dong-luong-2547865.html)	
23/8	—	—	144tr	141,3tr	TKL tăng nhẹ	PMI tổng hợp Mỹ cao nhất 4 năm; Fed công bố tăng gấp đôi mua lại trái phiếu dài hạn	Có thể liên quan	[vietnamnet](https://vietnamnet.vn/gia-vang-hom-nay-23-8-2026-tang-nong-sjc-dat-them-3-6-trieu-dong-luong-2548145.html)	
24/8	—	—	145,5tr (đỉnh)	143tr (đỉnh)	TKL đạt đỉnh kỳ	SJC "tăng vọt, cán mốc 150 triệu" theo báo chí; thị trường chờ PCE và Jackson Hole	Có thể liên quan	[vietnamnet](https://vietnamnet.vn/gia-vang-hom-nay-24-8-2026-tiep-da-thang-hoa-sjc-tang-toi-2-4-trieu-luong-2548341.html)	
25/8	—	—	145,2tr	142,5tr	TKL giảm nhẹ dù vàng TG được báo là đạt đỉnh 3 tháng cùng ngày	Vàng thế giới đạt đỉnh 4.696 USD/oz	Chưa rõ (TKL không tăng theo đỉnh này trong dữ liệu)	[vietnamplus](https://www.vietnamplus.vn/gia-vang-di-ngang-thi-truong-nin-tho-cho-phat-bieu-cua-chu-tich-fed-post1133125.vnp)	
26/8	—	—	150,3tr (đỉnh kỳ)	145tr	142,3tr	SJC đạt đỉnh kỳ	Không phát hiện sự kiện nổi bật riêng cho ngày này	Chưa rõ	—
27/8	145,067tr (đỉnh kỳ)	150tr	143,5tr	140,7tr	TG quy đổi đạt đỉnh kỳ; TKL đã bắt đầu giảm trước khi TG đạt đỉnh	Thị trường chờ phát biểu Jackson Hole (28/8)	Chưa rõ	—	
28/8	140,785tr	150,2tr	143,2tr	140,7tr	TG quy đổi giảm mạnh so với 27/8; SJC gần như không đổi	Warsh phát biểu cứng rắn tại Jackson Hole	Cao (khớp thời điểm và có cơ chế kinh tế hợp lý: phát biểu hawkish → kỳ vọng lãi suất tăng → vàng giảm)	[giavang.net](https://giavang.net/tieu-diem-phien-28-8-bai-phat-bieu-cua-chu-tich-fed-kevin-warsh-tai-hoi-nghi-jackson-hole/)	
29/8	—	—	148,7tr (giảm 1,5tr)	140tr (giảm mạnh)	137,3tr (giảm mạnh)	TKL giảm mạnh nhất trong kỳ trong 1 ngày	Phản ứng tiếp diễn sau phát biểu Warsh; xác suất Fed tăng lãi suất tháng 9 tăng vọt 35%→60%	Cao	[tnktvmblog2](https://tnktvmblog2.wordpress.com/2026/08/31/gia-vang-bat-ngo-do-deo-kich-ban-nao-trong-nhung-ngay-toi/)
30/8	—	—	148,7tr (không đổi)	140tr (không đổi)	137,3tr (không đổi)	Đi ngang toàn bộ 3 chỉ số	Không phát hiện sự kiện nổi bật riêng cho ngày này	Chưa rõ	—
31/8	139,276tr	148,7tr (không đổi)	139,2tr (giảm)	136,5tr (giảm)	TG quy đổi và TKL tiếp tục giảm; SJC vẫn đứng yên	Vàng TG giảm hơn 140 USD trong tuần (~3,5%) do dư âm phát biểu Warsh	Cao (dư âm sự kiện 28/8)	[vietnamnet](https://vietnamnet.vn/gia-vang-hom-nay-31-8-2026-giam-hon-140-usd-sau-1-phien-vang-sjc-chiu-ap-	

luc-2550816.html) |

| 1/9 | 136,664tr (đáy kỳ) | 148,7tr (không đổi) | 138,5tr (giảm) | 136tr (giảm) | TG quy đổi chạm đáy kỳ; SJC vẫn đứng yên 4 ngày liền — phân kỳ rõ nhất trong kỳ | Không phát hiện sự kiện nổi bật riêng cho ngày này (tiếp diễn xu hướng đã có) | Chưa rõ (biến động là hệ quả tiếp diễn, không có tin mới riêng ngày này) | — |

| 2/9 | 137,239tr | 148,7tr (không đổi) | 138tr (giảm) | 135,2tr (đáy kỳ) | TG hồi nhẹ; SJC vẫn đứng yên; TKL mua vào chạm đáy kỳ | Không phát hiện sự kiện nổi bật riêng cho ngày này | Chưa rõ | — |

| 3/9 | 141,18tr (tăng bất thường) | 148,4tr (giảm nhẹ) | 139,7tr (tăng) | 137tr (tăng) | TG quy đổi tăng vọt so với 2/9 trong khi SJC lại giảm nhẹ — phân kỳ ngắn hạn | Chưa tìm được sự kiện đủ rõ để liên hệ với biến động này | Chưa rõ | — |

| 4/9 | 139,235tr | 148,6tr | 140,7tr (tăng) | 138tr (tăng) | TKL và SJC tăng nhẹ dù báo chí ghi nhận vàng TG "rơi thẳng đứng" cùng ngày — có thể do lệch múi giờ giữa thời điểm chốt dữ liệu VN và thời điểm công bố số liệu việc làm Mỹ (buổi tối giờ VN) | Báo cáo việc làm Mỹ tháng 8 (162.000 việc làm, vượt xa dự báo) khiến vàng TG giảm hơn 60 USD trong vài phút | Cao cho vàng thế giới (USD/oz); Chưa rõ đối với TKL/SJC ngày 4/9 cụ thể vì hai chỉ số này lại tăng cùng ngày | [vietnamnet](https://vietnamnet.vn/gia-vang-hom-nay-4-9-2026-vang-sjc-tang-700-nghin-dong-luong-2551710.html) |

| 5/9 | 140,619tr | 147,6tr (giảm 1tr) | 140tr (giảm) | 137,2tr (giảm) | Cả ba giảm, độ trễ 1 ngày so với cú sốc việc làm 4/9 | Dự báo cáo việc làm; Fed Waller nói có thể ủng hộ giữ nguyên lãi suất nếu lạm phát hạ nhiệt | Có thể liên quan | [vietnamnet](https://vietnamnet.vn/gia-vang-hom-nay-6-9-2026-giam-manh-vang-sjc-boc-hoi-1-1-trieu-dong-luong-2552287.html) |

| 6/9 | — | 147,6tr (không đổi) | 140tr (không đổi) | 137,2tr (không đổi) | Đì ngang (cuối tuần) | Không phát hiện sự kiện nổi bật liên quan | Chưa rõ | — |

| 7/9 | 140,598tr | 146,5tr (giảm) | 139,5tr (giảm) | 136,7tr (giảm) | Cả ba tiếp tục giảm nhẹ | Thị trường hướng sự chú ý tới dữ liệu lạm phát Mỹ và cuộc họp Fed 15-16/9 | Có thể liên quan | [doanhnghiephoinhap](https://doanhnghiephoinhap.vn/ty-gia-usd-hom-nay-992026-dong-usd-on-dinh-148262.html) |

| 8/9 | 137,815tr | 146,6tr | 139,5tr | 136,8tr | TG quy đổi giảm mạnh nhất trong nhóm; SJC/TKL giảm nhẹ hơn tỷ lệ | Kỳ vọng Fed tăng lãi suất tháng 9 lên khoảng 60% sau báo cáo việc làm; giá dầu và lợi suất trái phiếu Mỹ cao | Cao | [vietnamnet](https://vietnamnet.vn/gia-vang-hom-nay-8-9-2026-vang-sjc-giam-manh-lui-ve-146-5-trieu-dong-luong-2552894.html) |

| 9/9 | 138,29tr | 146,6tr (không đổi) | 139,5tr (không đổi) | 136,8tr (không đổi) | SJC/TKL đứng yên; TG quy đổi nhích nhẹ | Vàng SJC ở mức thấp nhất 3 tuần; PBoC công bố tiếp tục mua vàng tháng 8 | Có thể liên quan (PBoC là yếu tố dài hạn, không giải thích biến động ngày cụ thể) | [thanhvien](https://thanhvien.vn/gia-vang-hom-nay-992026-giam-ve-muc-thap-nhat-3-tuan-qua-185260909084047745.htm) |

| 10/9 | 137,895tr (cuối kỳ) | 146,6tr (cuối kỳ, không đổi) | 139,5tr (cuối kỳ, không đổi) | 136,8tr (cuối kỳ, không đổi) | Vàng TG bật nhẹ; SJC/TKL vẫn đứng yên — phân kỳ nhỏ cuối kỳ | USD suy yếu; căng thẳng Mỹ-Iran leo thang (Mỹ phá hủy 5 tàu chở dầu Iran, Iran đáp trả) | Cao cho vàng thế giới; Chưa rõ cho SJC/TKL (chưa phản ứng theo tại thời điểm chốt dữ liệu) | [vietnamnet](https://vietnamnet.vn/gia-vang-hom-nay-10-9-2026-vang-bat-tang-khi-usd-suy-yeu-2553651.html) |

9. Những điều chưa chắc chắn

- **Mẫu quá ngắn:** 30 ngày, với chỉ 12–20 điểm dữ liệu mỗi chuỗi, là quá ngắn để kết luận về xu hướng dài hạn hay quy luật độ trễ ổn định.

- **Tần suất dữ liệu không đều:** vàng thế giới quy đổi chỉ có 12 điểm trên 20 ngày (nhiều ngày thiếu: 22–26/8, 29–30/8, 6/9); SJC có 16 điểm (thiếu 22–25/8); chỉ TKL có đủ 20/20 ngày. Việc so sánh "ai phản ứng trước" bị hạn chế nghiêm trọng bởi các khoảng trống này.

- **Có những ngày thiếu dữ liệu:** như liệt kê trên, đặc biệt giai đoạn đầu kỳ (22–26/8) thiếu dữ liệu TG và SJC cùng lúc, khiến không thể xác nhận trình tự phản ứng trong giai đoạn tăng đầu kỳ.

- **Giới hạn nguồn dữ liệu:** không rõ TKL và SJC trong bộ dữ liệu này được lấy tại cùng một thời điểm trong ngày, cùng phương pháp quy đổi vàng thế giới ra VND (có/không bao gồm thuế, phí) hay không — điều này ảnh hưởng trực tiếp đến độ chính xác của các con số "chênh lệch/premium".

- **TKL có đại diện cho toàn thị trường vàng tư nhân không?** Không. Đây là giá của **một tiệm vàng cụ thể**. Các tiệm khác có thể có chính sách giá, chênh lệch mua-bán, và tốc độ cập nhật khác hẳn. Không nên suy rộng kết luận về TKL sang toàn bộ vàng tư nhân.

- **Độ trễ quan sát được có thể chỉ là trùng hợp ngắn hạn:** giai đoạn "SJC đứng yên 4 ngày trong khi TG giảm" chỉ xảy ra 1-2 lần rõ rệt trong 30 ngày — chưa đủ để khẳng định là quy luật lặp lại.

- **Tin cùng ngày có chứng minh nguyên nhân không?** Không. Việc một tin (ví dụ phát biểu Jackson Hole, báo cáo việc làm) xuất hiện cùng ngày hoặc gần ngày giá biến động chỉ cho thấy **khả năng liên quan hợp lý về mặt kinh tế** (đã được đánh dấu "Cao" hoặc "Có thể liên quan" trong bảng), không phải bằng chứng nhân quả tuyệt đối. Nhiều yếu tố khác (tâm lý thị trường, cung cầu nội địa, dòng vốn) có thể cùng tác động song song mà không được phản ánh trong các bài báo được tìm thấy.

10. Tóm tắt đơn giản

□ ĐIỀU ĐANG KHÁ RÕ

- Cả 5 chỉ số đều giảm trong kỳ 11/8–10/9/2026, vàng thế giới giảm mạnh nhất về %, SJC giảm ít nhất.
- Premium của SJC so với vàng thế giới đã nở rộng đáng kể (4,9 → 8,7 triệu đồng/lượng, +76%).
- Khoảng cách giữa SJC và TKL (bán) cũng nở rộng (5,3 → 7,1 triệu, +34%).
- Đợt giảm giá vàng thế giới cuối tháng 8 có liên hệ hợp lý về mặt kinh tế với phát biểu cứng rắn của Chủ tịch Fed Kevin Warsh tại Jackson Hole (28/8) và báo cáo việc làm Mỹ mạnh bất ngờ (4–5/9).
- Chênh lệch mua-bán của TKL khá ổn định quanh 2,6–2,8 triệu đồng/lượng suốt kỳ.

□ ĐIỀU CÓ VẊ ĐANG HÌNH THÀNH NHƯNG CHƯA CHẮC

- SJC có vẻ "đứng yên" nhiều ngày liên tiếp trong khi giá thế giới tiếp tục di chuyển (rõ nhất 29/8–1/9), gợi ý một kiểu phản ứng chậm/rời rạc — nhưng mới quan sát được rõ 1–2 lần.
- TKL có vẻ bám sát vàng thế giới nhanh hơn SJC — dựa trên tần suất thay đổi giá, chưa phải bằng chứng thống kê chặt chẽ.
- Chênh lệch TKL bán ra – thế giới đảo chiều từ âm sang dương trong kỳ — chưa rõ đây là xu hướng thật hay do sai lệch trong cách quy đổi/thời điểm lấy giá.

□ ĐIỀU CHƯA ĐỦ DỮ LIỆU ĐỂ KẾT LUẬN

- Không thể khẳng định một độ trễ cố định (ví dụ "SJC luôn trễ X ngày sau thế giới") vì dữ liệu quá thưa và thiếu nhiều điểm.
- Không có dữ liệu giá SJC mua vào trong bộ dữ liệu này, nên không thể đánh giá đầy đủ rủi ro/lợi ích khi bán lại vàng SJC.
- Không rõ TKL có đại diện cho vàng tư nhân nói chung hay chỉ phản ánh chính sách giá của riêng một tiệm.
- Chưa đủ cơ sở để nói SJC "cố tình" giữ premium cao hay đây chỉ là hệ quả tự nhiên của cách niêm yết giá theo đợt.

